

Số: 39/2021/CBTT-APS

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

- Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
 - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
 - Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên Công ty: CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Mã chứng khoán: APS

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3573 0200

Fax: (024) 3577 1966

Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Thị Đức Việt

Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (024) 3573 0200

Fax: (024) 3577 1966

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, Nghị quyết HĐQT về việc Sửa đổi Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại mục Quan hệ cổ đông vào ngày 15/04/2021 tại đường dẫn www.apec.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan.



Người công bố thông tin

Phạm Thị Đức Việt

Số: Q.1/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CTCP CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương;
- Căn cứ Biên bản họp số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương ngày 15/04/2021;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

STT	Chỉ tiêu	Giá trị năm 2020
1	Tổng tài sản	410.713.483.360
2	Nợ phải trả	10.839.247.294
3	Vốn chủ sở hữu	399.874.236.066
4	Tổng doanh thu hoạt động	158.174.204.600
4.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	53.456.154.135
4.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-
4.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	9.440.982.054
4.4	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	10.840.857.280
4.5	Doanh thu lưu ký chứng khoán	881.936.587
4.6	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	83.554.274.544
5	Chi phí hoạt động kinh doanh	84.702.064.467
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.352.504.486
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.788.503.481
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	62.373.957.643
8	Lợi nhuận sau thuế	56.538.370.262

Điều 5: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Chi tiêu	Kế hoạch 2021
1. Doanh thu	141,000,000,000
1.1 Doanh thu môi giới và doanh thu quản lý khác	16,000,000,000
1.2 Doanh thu từ hoạt động tư vấn	55,000,000,000
1.3 Doanh thu vốn (margin, ứng trước)	10,000,000,000
1.4 Doanh thu lưu ký	1,000,000,000
1.5 Doanh thu từ hoạt động tư doanh chứng khoán	54,000,000,000
1.6 Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác	5,000,000,000
2. Chi phí	69,000,000,000
2.1 Chi phí hoạt động	55,000,000,000
2.2 Chi phí quản lý chung	14,000,000,000
3. Lãi/Lỗ DT – CP hoạt động	72,000,000,000
4. Thuế TNDN phải nộp	14,400,000,000
5. Lợi nhuận sau thuế	57,600,000,000
6. Chi trả cổ tức trên KQKD năm 2021	3%

Điều 6: Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2021

Đại hội thông qua Danh sách 5 Công ty kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2021 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2021.

Điều 7: Thông qua Phương án thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020: 585.000.000 đồng

Phương án Thù lao HĐQT, BKS năm 2021: 1.000.000.000 đồng

Điều 8: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ

Đối tượng chào bán: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu APS có tên trong danh sách phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền.

Phương án chào bán:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại: 390.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 39.000.000 cổ phiếu
- Giá chào bán cho cổ đông dự kiến: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu
- Thời gian dự kiến chào bán: Quý II/2021 (sau khi được UBCKNN chấp thuận)
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng với 01 quyền)

mua, cứ 01 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu mới).

- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành: **78.000.000 cổ phiếu**
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: **780.000.000.000 đồng**
- Số cổ phiếu còn lại, do các cổ đông không thực hiện quyền mua, sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (bao gồm cổ đông hiện hữu có nhu cầu đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần).

- Điều kiện đối với cổ phiếu chào bán:

- + Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng;

- + Số lượng cổ phần còn lại do các cổ đông không thực hiện quyền mua được chào bán cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần, người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ 3 (Ví dụ: cổ đông A có 1.000 Quyền mua, cổ đông A có thể chuyển nhượng Quyền mua cho nhà đầu tư B 400 Quyền mua và nhà đầu tư C 200 Quyền mua. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp Quyền mua từ cổ đông A cho bất kỳ người nào).

Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng dự kiến khoảng 390.000.000.000 đồng được sử dụng như sau: 30% tự doanh, 10% công nghệ, 60% còn lại nguồn vốn vay margin.

STT	Nội dung chi tiết	Số tiền (đồng)
1	Bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư, tự doanh của Công ty	117.000.000.000
2	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động cho vay margin	234.000.000.000
3	Đầu tư phát triển hệ thống nền tảng công nghệ thông tin	39.000.000.000
	Tổng cộng	390.000.000.000

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng và thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.

- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến

Công ty đặt tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 40%. Sau đợt chào bán, Công ty sẽ điều chỉnh vốn điều lệ theo số lượng chào bán thành công thực tế. Trường hợp thiếu hụt vốn so với phương án, Công ty sẽ tìm kiếm nguồn vốn khác thay thế và điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo tỷ lệ tương ứng với phần thiếu.

Thông qua việc ủy quyền

Đối với việc chào bán cổ phiếu còn lại do cổ đông hiện hữu không thực hiện mua cho các nhà đầu tư khác, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phiếu, đàm phán các điều kiện về giá để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành

công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định đối tượng chào bán mà không cần phải xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp:

+ Chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán;

+ Chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán.

+ Miễn trừ chào mua công khai trong trường hợp phải chào mua công khai.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

+ Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định;

+ Đại hội đồng cổ đông thông qua cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức theo đúng thời gian uy định. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Điều 9: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Giá chào bán dự kiến: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 3.900.000 cổ phiếu

Tổng số tiền huy động dự kiến: 39.000.000.000 đồng

Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Đối tượng chào bán: Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 Luật Chứng khoán 2019.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty.

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được 39.000.000.000 đồng sẽ được cân đối để sử dụng cho mục các hoạt động tự doanh, dịch vụ tài chính – chứng khoán, cung ứng vốn cho hoạt động cho vay margin, đảm bảo mục tiêu sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Tùy vào tình hình thực tế và diễn biến thị trường, HĐQT cân nhắc, điều chỉnh

phân phối nguồn vốn sử dụng cho các hoạt động, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.

- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

Xử lý cổ phiếu không phân phối hết

Trường hợp số cổ phiếu phát hành không được các nhà đầu tư mua hết, HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

Thời gian dự kiến phát hành: Quý II/2021.

Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị các công việc liên quan, bao gồm:

- Thông qua giá chào bán, danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và phân phối cổ phiếu không chào bán hết theo nội dung phương án Đại hội đã thông qua;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định;

- Lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;

- Sau khi phát hành cổ phiếu, Hội đồng quản trị tiến hành thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Người đại diện pháp luật hoàn thành các thủ tục pháp lý sau phát hành:

- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành;

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành cổ phiếu nêu trên với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Các công việc khác có liên quan.

Điều 10: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty

Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP).

Đối tượng phát hành: Các bộ cán bộ công nhân viên công ty theo nguyên tắc và

tiêu chí được phê duyệt.

Phương án phát hành theo chương trình ESOP:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm dự kiến: 1.100.000 cổ phiếu
- Giá phát hành dự kiến: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Thời gian dự kiến chào bán: 2021-2022
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm.
- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các vấn đề sau:

1. Thời gian triển khai dự kiến

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp tiến hành chương trình ESOP sau khi hoàn thành các đợt chào bán Đại hội đã thông qua: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Trường hợp việc phát hành thông qua Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Chào bán cổ phiếu riêng lẻ không thành công hoặc số lượng cổ phiếu chào bán thành công thấp hơn dự kiến, Hội đồng quản trị vẫn tiếp tục triển khai thực hiện chương trình ESOP theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Xác định số lượng cổ phiếu chào bán

Căn cứ Khoản 2 Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020: “Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của công ty”.

Vậy, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị xác định số lượng cổ phiếu phát hành cho người lao động và đảm bảo số lượng và tỷ lệ phát hành theo chương trình ESOP trong 12 tháng theo Phương án Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

3. Xác định giá phát hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá phát hành theo chương trình ESOP nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu

4. Tiêu chuẩn và danh sách người lao động tham gia chương trình

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Phê duyệt tiêu chuẩn và danh sách lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và tuân thủ theo quy định pháp luật.

- Đưa ra phương án xử lý số cổ phần người lao động không mua hết.

5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả vấn đề khác liên quan đến đợt phát hành ESOP, cụ thể:

- Lựa chọn đơn vị Tư vấn chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty;

- Hoàn tất hồ sơ phát hành tăng vốn;

- Hoàn tất hồ sơ đăng ký phát hành theo chương trình ESOP; hoàn thiện thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX);

- Các công việc khác có liên quan.

6. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện pháp luật

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;

- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép đăng ký kinh doanh về việc tăng vốn Điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Điều 11: Thông qua Sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội biểu quyết thông qua tờ trình Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019 đối với công ty chứng khoán như sau:

a. Thông qua nội dung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Giao Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có) hoặc khi có thay đổi của pháp luật liên quan và ký ban hành Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty để áp dụng.

b. Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty có hiệu lực kể từ ngày ký và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty: <http://www.apec.com.vn>, mục Thông tin cổ đông.

Điều 12: Thông qua Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

Đại hội biểu quyết thông qua tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định phân bổ quỹ lương, thù lao đã được phê duyệt cho mỗi thành viên của HĐQT và Ban Kiểm soát.

- Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm các đối tác, quyết định các vấn đề trong việc thành lập, hoạt động các Công ty con, tỷ lệ và giá mua cổ phần Công ty liên doanh, liên kết, góp vốn, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

- Ủy quyền cho HĐQT ký kết các giao dịch, hợp đồng kinh tế với các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

- Ủy quyền cho HĐQT nhận và cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này; đồng thời ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 13: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận khác liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- SSC, HNX, HSX;
- Các TV HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Duy Hưng

Số: QA/2021/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CTCP CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Tên tổ chức : CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
Trụ sở chính : Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội
Giấy phép hoạt động : Giấy phép thành lập và hoạt động do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp số: 37/UBCK - GPGĐKD ngày 26/12/2006

Hôm nay, vào hồi 14h30p ngày 15 tháng 04 năm 2021, tại Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương được tiến hành với các nội dung sau:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban tổ chức Đại hội cổ đông CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương thực hiện nghi thức và tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội, gồm có:

1. Thành phần tham dự:

- Chủ tịch HĐQT Công ty ;
- Cùng các vị đại biểu, cổ đông và đại diện cổ đông.

2. Thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu :

Ông Nguyễn Đức Quân giới thiệu đề Đại hội cổ đông thông qua danh sách :

Ban Chủ tọa:

Ông Phạm Duy Hưng – Chủ tịch HĐQT – Chủ tịch Đoàn Chủ tọa

Ông Nguyễn Đỗ Lăng – Thành viên HĐQT – Thành viên Đoàn Chủ tọa

Ông Nguyễn Quang Huy – Thành viên HĐQT – Thành viên Đoàn Chủ tọa

Ông Vũ Trọng Quân – Thành viên HĐQT – Thành viên Đoàn Chủ tọa

Ban thư ký:

Bà Vũ Thị Vân Trưởng ban

Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Bà Đinh Thị Thu Hằng Trưởng ban

Bà Hòa Thị Hòe Thành viên

Bà Lê Minh Hằng Thành viên

Ban kiểm phiếu

Bà Nguyễn Phương Dung Trưởng ban

Ông Nguyễn Đức Hà Thành viên

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Tính hợp pháp hợp lệ của Đại hội

Bà Đinh Thị Thu Hằng - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội:

Tổng số cổ đông của Công ty là 2.449 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 38.997.910 cổ phần đang lưu hành của Công ty.

Cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và cổ đông tham dự Đại hội theo hình thức ủy quyền tính đến 14h30 ngày 15/04/2021 là 160 cổ đông, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là 20.035.660 cổ phần, chiếm 51,38 % tổng số quyền biểu quyết của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phiếu biểu quyết, như vậy cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đủ điều kiện tiến hành.

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

1. Quy chế Đại hội, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử tại Đại hội

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Đức Quân thay mặt Đoàn Chủ tọa đọc Chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Quy chế làm việc, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết và Quy chế bầu cử. Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông

2.1 Ông Nguyễn Quang Huy – thay mặt Ban điều hành công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

2.2 Ông Phạm Duy Hưng – Chủ tịch HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị công ty trình bày trước đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

2.3 Bà Phạm Thị Đức Việt – Trưởng Ban kiểm soát, thay mặt Ban kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông

Ông Nguyễn Đức Quân thay mặt Đoàn chủ tọa trình bày nội dung các tờ trình sau:

- Tờ trình số 01: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020;
- Tờ trình số 02: Thông qua kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021;
- Tờ trình số 03: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2021;
- Tờ trình số 04: Thông qua Thù lao chi trả HĐQT và BKS trong năm 2020 và phương án thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát 2021;
- Tờ trình số 05: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- Tờ trình số 06: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ
- Tờ trình số 07: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
- Tờ trình số 08: Thông qua Sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Tờ trình số 09: Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

III. THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội tiến hành thảo luận về các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tờ trình đã được trình bày tại cuộc họp. Một số cổ đông có ý kiến đóng góp như sau:

STT	Cổ đông	Ý kiến	Ban chủ tọa trả lời
1	0079	Về kế hoạch tăng vốn của APS năm 2021, lợi nhuận trước thuế đặt kế hoạch 57,6 tỷ thì phải thêm cả kế hoạch chi trả cổ tức.	Chủ tọa đồng ý với góp ý của cổ đông, bổ sung vào nghị quyết đại hội đồng cổ đông kế hoạch trả cổ tức trên kết quả kinh doanh năm 2021 là 3%.
2	0079	Trong báo cáo tài chính, nếu vẫn còn lỗ lũy kế thì không phải nộp thuế, nhưng trong báo cáo vẫn ghi là phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	Chủ tọa đồng ý với góp ý của cổ đông

		thì khoản này chỉ là khoản ghi nhận trên sổ sách và yêu cầu cần phải thêm mục ghi chú rõ cho cổ đông.	
3	1417	Trong tài liệu hợp ghi kế hoạch năm 2021, LNST là 57,6 tỷ. Kết quả quý I/2021 hiện nay đã ghi nhận 34 tỷ LNST chiếm khoảng 60% nhưng đến từ hoạt động bán các khoản đầu tư, không phải hiệu quả từ các hoạt động thường xuyên. Vậy HĐQT chia sẽ thêm hướng để đạt được kế hoạch trong các quý tiếp theo.	Doanh thu của công ty trong năm 2021 xác định đến chủ yếu từ 2 mảng tư vấn và tự doanh. Trong đó khoản tự doanh hướng đầu tư vào những doanh nghiệp trong hệ sinh thái APEC thay vì đầu tư dàn trải vào các mã cổ phiếu mang tính rủi ro cao. Mảng tự doanh sẽ vẫn đề ngân sách vừa phải để đầu tư các mã chứng khoán trên thị trường nhằm phục vụ cho hoạt động phân tích, cung cấp dịch vụ tư vấn chứng khoán cho nhà đầu tư mở tài khoản tại APS.

IV. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Thay mặt Đoàn chủ tọa, Ông Phạm Duy Hưng chỉ đạo cuộc họp tiến hành biểu quyết.

1. Tờ trình 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

STT	Chỉ tiêu	Giá trị năm 2020
1	Tổng tài sản	410.713.483.360
2	Nợ phải trả	10.839.247.294
3	Vốn chủ sở hữu	399.874.236.066
4	Tổng doanh thu hoạt động	158.174.204.600
4.1	<i>Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ</i>	53.456.154.135
4.2	<i>Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn</i>	-
4.3	<i>Lãi từ các khoản cho vay và phải thu</i>	9.440.982.054
4.4	<i>Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán</i>	10.840.857.280
4.5	<i>Doanh thu lưu ký chứng khoán</i>	881.936.587
4.6	<i>Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính</i>	83.554.274.544
5	Chi phí hoạt động kinh doanh	84.702.064.467
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.352.504.486
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.788.503.481
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	62.373.957.643

8	Lợi nhuận sau thuế	56.538.370.262
---	--------------------	----------------

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.050.560 quyền biểu quyết, chiếm 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình 1 đã được Đại hội thông qua.

2. Tờ trình 2: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021
1. Doanh thu	141,000,000,000
1.1 Doanh thu môi giới và doanh thu quản lý khác	16,000,000,000
1.2 Doanh thu từ hoạt động tư vấn	55,000,000,000
1.3 Doanh thu vốn (margin, ứng trước)	10,000,000,000
1.4 Doanh thu lưu ký	1,000,000,000
1.5 Doanh thu từ hoạt động tư doanh chứng khoán	54,000,000,000
1.6 Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác	5,000,000,000
2. Chi phí	69,000,000,000
2.1 Chi phí hoạt động	55,000,000,000
2.2 Chi phí quản lý chung	14,000,000,000
3. Lãi/Lỗ DT – CP hoạt động	72,000,000,000
4. Thuế TNDN phải nộp	14,400,000,000
5. Lợi nhuận sau thuế	57,600,000,000
6. Chi trả cổ tức trên KQKD năm 2021	3%

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.050.560 quyền biểu quyết, chiếm 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình 2 đã được Đại hội thông qua.

3. Tờ trình 3: Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2021

Đại hội thông qua Danh sách 5 Công ty kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2021 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.050.560 quyền biểu quyết, chiếm 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình 3 đã được Đại hội thông qua.

4. Tờ trình 4: Thông qua Thù lao chi trả HĐQT và BKS trong năm 2020 và phương án thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát 2021

Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020: 585.000.000 đồng

Phương án Thù lao HĐQT, BKS năm 2021 như sau: 1.000.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.050.560 phiếu, chiếm 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình 4 đã được Đại hội thông qua.

5. Tờ trình 5: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Thông qua toàn bộ nội dung trong tờ trình số 05 về Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với một số thông tin chính như sau:

Đối tượng chào bán: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu APS có tên trong danh sách phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền.

Phương án chào bán:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại: 390.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 39.000.000 cổ phiếu
- Giá chào bán cho cổ đông dự kiến: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu

- Thời gian dự kiến chào bán: Quý II/2021 (sau khi được UBCKNN chấp thuận)
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng với 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành: 78.000.000 cổ phiếu
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 780.000.000.000 đồng
- Số cổ phiếu còn lại, do các cổ đông không thực hiện quyền mua, sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (bao gồm cổ đông hiện hữu có nhu cầu đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần).

- Điều kiện đối với cổ phiếu chào bán:

+ Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng;

+ Số lượng cổ phần còn lại do các cổ đông không thực hiện quyền mua được chào bán cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần, người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ 3 (Ví dụ: cổ đông A có 1.000 Quyền mua, cổ đông A có thể chuyển nhượng Quyền mua cho nhà đầu tư B 400 Quyền mua và nhà đầu tư C 200 Quyền mua. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp Quyền mua từ cổ đông A cho bất kỳ người nào).

Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng dự kiến khoảng 390.000.000.000 đồng được sử dụng như sau: 30% tự doanh, 10% công nghệ, 60% còn lại nguồn vốn vay margin.

STT	Nội dung chi tiết	Số tiền (đồng)
1	Bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư, tự doanh của Công ty	117.000.000.000
2	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động cho vay margin	234.000.000.000
3	Đầu tư phát triển hệ thống nền tảng công nghệ thông tin	39.000.000.000
	Tổng cộng	390.000.000.000

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng và thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.
- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến

Công ty đặt tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 40%. Sau đợt chào bán, Công ty sẽ điều chỉnh vốn điều lệ theo số lượng chào bán thành công thực tế. Trường hợp thiếu hụt vốn so với phương án, Công ty sẽ tìm kiếm nguồn vốn khác thay thế và điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo tỷ lệ tương ứng với phần thiếu.

Thông qua việc ủy quyền

Đối với việc chào bán cổ phiếu còn lại do cổ đông hiện hữu không thực hiện mua cho các nhà đầu tư khác, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phiếu, đàm phán các điều kiện về giá để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định đối tượng chào bán mà không cần phải xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp:

- Chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán;

- Chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán.

- Miễn trừ chào mua công khai trong trường hợp phải chào mua công khai.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định;

- Đại hội đồng cổ đông thông qua cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức theo đúng thời gian uy định. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.050.560 quyền biểu quyết, chiếm 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình 5 đã được Đại hội thông qua.

6. Tờ trình 6: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

Thông qua toàn bộ nội dung trong tờ trình số 06 về Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ với một số thông tin chính như sau:

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Giá chào bán dự kiến: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 3.900.000 cổ phiếu

Tổng số tiền huy động dự kiến: 39.000.000.000 đồng

Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Đối tượng chào bán: Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 Luật Chứng khoán 2019.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty.

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được 39.000.000.000 đồng sẽ được cân đối để sử dụng cho mục các hoạt động tự doanh, dịch vụ tài chính – chứng khoán, cung ứng vốn cho hoạt động cho vay margin, đảm bảo mục tiêu sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Tùy vào tình hình thực tế và diễn biến thị trường, HĐQT cân nhắc, điều chỉnh phân phối nguồn vốn sử dụng cho các hoạt động, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.

- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này

Xử lý cổ phiếu không phân phối hết

Trường hợp số cổ phiếu phát hành không được các nhà đầu tư mua hết, HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

Thời gian dự kiến phát hành: Quý II/2021.

Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

a. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị các công việc liên quan, bao gồm:

- Thông qua giá chào bán, danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và phân phối cổ phiếu không chào bán hết theo nội dung phương án Đại hội đã thông qua;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định;
- Lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- Sau khi phát hành cổ phiếu, Hội đồng quản trị tiến hành thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

b. Đại hội đồng cổ đông giao cho Người đại diện pháp luật hoàn thành các thủ tục pháp lý sau phát hành:

- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành cổ phiếu nêu trên với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Các công việc khác có liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.050.560 quyền biểu quyết, chiếm 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Tờ trình 7: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty

Thông qua toàn bộ nội dung trong tờ trình số 07 về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty như sau:

Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP).

Đối tượng phát hành: Các bộ cán bộ công nhân viên công ty theo nguyên tắc và tiêu chí được phê duyệt.

Phương án phát hành theo chương trình ESOP:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm dự kiến: 1.100.000 cổ phiếu
- Giá phát hành dự kiến: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Thời gian dự kiến chào bán: 2021-2022
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm.
- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các vấn đề sau:

a. Thời gian triển khai dự kiến

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp tiến hành chương trình ESOP sau khi hoàn thành các đợt chào bán Đại hội đã thông qua: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Trường hợp việc phát hành thông qua Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Chào bán cổ phiếu riêng lẻ không thành công hoặc số lượng cổ phiếu chào bán thành công thấp hơn dự kiến, Hội đồng quản trị vẫn tiếp tục triển khai thực hiện chương trình ESOP theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

b. Xác định số lượng cổ phiếu chào bán

Căn cứ Khoản 2 Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020: “Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của công ty”.

Vậy, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị xác định số lượng cổ phiếu phát hành cho người lao động và đảm bảo số lượng và tỷ lệ phát hành theo trương trình ESOP trong 12 tháng theo Phương án Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

c. Xác định giá phát hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá phát hành theo chương trình ESOP nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu

d. Tiêu chuẩn và danh sách người lao động tham gia chương trình

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Phê duyệt tiêu chuẩn và danh sách lao động được tham gia chương trình; nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và tuân thủ theo quy định pháp luật.

- Đưa ra phương án xử lý số cổ phần người lao động không mua hết.

e. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả vấn đề khác liên quan đến đợt phát hành ESOP, cụ thể:

- Lựa chọn đơn vị Tư vấn chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty;

- Hoàn tất hồ sơ phát hành tăng vốn;

- Hoàn tất hồ sơ đăng ký phát hành theo chương trình ESOP; hoàn thiện thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX);

- Các công việc khác có liên quan.

f. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện pháp luật

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;

- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép đăng ký kinh doanh về việc tăng vốn Điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.042.560 quyền biểu quyết, chiếm 99,96% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 8.000 quyền biểu quyết, chiếm 0,04% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình 7 đã được Đại hội thông qua.

8. Tờ trình 8: Thông qua Sửa đổi Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty

Đại hội biểu quyết thông qua tờ trình Sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019 đối với công ty chứng khoán như sau:

a. Thông qua nội dung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Giao Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có) hoặc khi có thay đổi của pháp luật liên quan và ký ban hành Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty để áp dụng.

b. Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty có hiệu lực kể từ ngày ký và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty: <http://www.apec.com.vn>, mục Thông tin cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.050.560 quyền biểu quyết, chiếm 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình 8 đã được Đại hội thông qua.

9. Tờ trình 9: Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

Đại hội biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ với nội dung như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định phân bổ quỹ lương, thù lao đã được phê duyệt cho mỗi thành viên của HĐQT và Ban Kiểm soát.

- Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm các đối tác, quyết định các vấn đề trong việc thành lập, hoạt động các Công ty con, tỷ lệ và giá mua cổ phần Công ty liên doanh, liên kết, góp vốn, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

- Ủy quyền cho HĐQT ký kết các giao dịch, hợp đồng kinh tế với các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

- Ủy quyền cho HĐQT nhận và cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này; đồng thời ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 20.050.560 quyền biểu quyết, chiếm 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, tờ trình 9 đã được Đại hội thông qua.

V. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Bà Vũ Thị Vân – Trưởng ban Ban Thư ký thay mặt ban thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Chủ tọa Đại hội – Ông Phạm Duy Hưng – tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập hồi 16h40p ngày 15/04/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ


Vũ Thị Vân

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



TÀI LIỆU

AMBIENT INVESTMENT GROUP

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Add: Tầng 3, Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội

Tel: 024.3573.0200

Fax: 024.3573.1966

MỤC LỤC

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP.....	1
QUY CHẾ LÀM VIỆC	2
NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT	9
BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	11
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	18
BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	21
TỜ TRÌNH 01	24
TỜ TRÌNH 02	26
TỜ TRÌNH 03	27
TỜ TRÌNH 04	28
TỜ TRÌNH 05	29
TỜ TRÌNH 06	364
TỜ TRÌNH 07	36
TỜ TRÌNH 08	39
TỜ TRÌNH 09	40

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP

STT	Nội dung	Thời gian
1	Đón tiếp Đại biểu dự họp. Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội và phát tài liệu họp	14h00 – 14h30
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	14h30 – 15h00
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	
	Khai mạc Đại hội; Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch; Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;	
	Chủ tọa Đại hội giới thiệu chương trình Đại hội; Thông qua Quy chế tổ chức; Nguyên tắc biểu quyết và lấy ý kiến bổ sung cho chương trình.	
3	1. Báo cáo của ban Tổng Giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2020 và phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2021; 2. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021; 3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021;	15h00 – 15h30
4	1. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán; 2. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2021; 3. Tờ trình thông qua Thù lao năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS; 4. Tờ trình thông qua Phương án tăng vốn điều lệ; 5. Tờ trình thông qua Sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty; 6. Tờ trình chấp thuận ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ; 7. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.	15h30 – 15h50
5	Đại hội thảo luận báo cáo, các tờ trình và bỏ phiếu	15h50 – 16h45
6	Đại hội nghỉ giải lao	16h45 – 17h00
7	Đại hội tiến hành biểu quyết và công bố kết quả kiểm phiếu	17h00 – 17h25
8	Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHCĐ	17h25 – 17h30
9	Bế mạc	17h30

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Đề đại hội đạt được sự đồng thuận cao nhất của các cổ đông, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương. Hội đồng quản trị Công ty xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ và xây dựng;
- Vì quyền lợi của các cổ đông;

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương (sau đây gọi tắt là “Công ty” hoặc “APS”)
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II**ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI****Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên**

Toàn bộ cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 15/03/2021), Ban tổ chức Đại hội và các đối tượng khác theo thẩm quyền phê duyệt của Chủ tọa Đại hội.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:
 - a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.
 - b. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm theo Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty.
3. Được ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử (trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
 - a. Phiếu biểu quyết có các thông tin về tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự và Nội dung biểu quyết tại Đại hội.
 - b. Giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu theo phương thức bầu dồn phiếu và tại Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.
 - c. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

Điều 5. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;
2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:
 - a. Giấy mời tham dự Đại hội;
 - b. Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực;
 - c. Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thư mời họp Đại hội (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội: Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó; Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân/ tổ chức đó); Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.
3. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách Cổ đông hoặc/ và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông.
4. Các cổ đông/đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội
5. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
6. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này;
7. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã cho ý kiến khác với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
8. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.
2. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm và quyền sau đây:
 - a. Chủ trì, điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;
 - b. Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), Đoàn chủ tọa (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;

c. Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

d. Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký do Chủ tọa đề cử, được Đại hội thông qua bằng biểu quyết để giúp việc Đại hội. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình

2. Ban Thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, có nhiệm vụ

- a. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- b. Soạn thảo và trình bày Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị đề cử và thông qua tại Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ sau:

- a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân/ Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
- b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Phiếu biểu quyết, Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội;
- c. Tổng hợp và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu biểu quyết, Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tịch Hội đồng quản trị đề cử và thông qua tại Đại hội, Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết;
 - b. thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
 - c. Phát và thu Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Xác nhận thông tin hợp lệ phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
 - d. Ghi nhận kết quả của Phiếu biểu quyết và Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Tổng hợp và báo cáo trước Đại hội đối với những vấn đề được thông qua, không thông qua theo đúng Quy chế biểu quyết đã được Đại hội thông qua.
 - e. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên HĐQT và BKS theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - f. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;
 - g. Tổng hợp, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả trước Đại hội trước khi thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông.
 - h. Thực hiện nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
2. Trình tự tiến hành Đại hội được quy định chi tiết, cụ thể tại Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 12. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

1. Các Nghị quyết, Biên bản, Tờ trình của Đại hội chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên có tổng số quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

liên quan đến các nội dung sau đây được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý hay giải thể Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc ớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

2. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của Chủ tọa đại hội là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

Điều 13. Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành

1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 9 quy chế này thì trong vòng 30 ngày, kể từ ngày họp lần thứ nhất thì phải triệu tập đại hội lần thứ hai.

2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì trong vòng 20 ngày, kể từ ngày họp lần thứ hai thì phải triệu tập đại hội lần thứ ba.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 15. Một số quy định khác:

1. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;
2. Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tọa đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi cổ tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 5 chương, 16 điều, được Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2021 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Lưu HC, HĐQT./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Duy Hưng

NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

I. Nguyên tắc biểu quyết

- Đúng quy định của pháp luật và chính xác.
- Cổ đông, đại diện cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương bằng hình thức sử dụng “Phiếu biểu quyết” và “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản”.
- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu do được ủy quyền
- “Phiếu biểu quyết” và “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản” được in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.
- “Phiếu biểu quyết” và “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản” chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số biểu quyết của các phiếu biểu quyết hợp lệ trên tổng số quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

II. Thể lệ biểu quyết

1. Quy định chung

- Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Biên bản, Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Cổ đông, đại diện hoặc người được ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) tham dự Đại hội đồng cổ đông có quyền biểu quyết sẽ được phát 01 Phiếu biểu quyết và 01 Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội.
- Phân loại Phiếu biểu quyết và Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản:
 - + Phiếu hợp lệ: là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty, Phiếu không bị rách rời, không bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa và có đánh dấu/ý kiến theo đúng quy định trên Phiếu.
 - + Phiếu không hợp lệ: là Phiếu không đúng theo quy định của Phiếu hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết

- Đối với các Nội dung tờ trình tại Đại hội, các Cổ đông đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác thì điền ý kiến trả lời vào “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản” của từng nội dung và nộp cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội. Trường hợp cổ đông không điền ý kiến trả lời tại “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản” thì sẽ ghi nhận cổ đông đó cho ý kiến khác.

- Khi biểu quyết thông qua các nội dung khác tại Đại hội, các Cổ đông đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác thì lần lượt giơ “Phiếu biểu quyết” lên, mặt trước của Phiếu hướng về phía Chủ tọa Đại hội.

3. Tổng hợp kết quả

- Sau mỗi lần biểu quyết bằng “Phiếu biểu quyết”, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả số lượng hoặc tỷ lệ biểu quyết.
- Đối với nội dung biểu quyết bằng “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản”, kết quả biểu quyết sẽ được Ban kiểm phiếu tổng hợp và thông báo kết quả trước khi thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông.
- Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc liên quan đến biểu quyết sẽ được giải quyết ngay tại Đại hội.
- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

III. Thông qua kết quả biểu quyết

1. Các Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình của Đại hội chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên tổng số quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
2. Đối với các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý hay giải thể Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty sẽ chỉ được thông qua khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 65% trở lên tổng số quyền biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

IV. Hiệu lực

Nguyên tắc, Thể lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Lưu HC, HDQT./.



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Kính thưa: Quý Cổ đông CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Ban Tổng giám đốc CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động, công tác quản trị, kinh doanh năm 2020 và định hướng phát triển trong năm 2021 như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐIỀU HÀNH NĂM 2020

1. Đánh giá tình hình chung năm 2020

Năm 2020, chỉ số VN-Index vượt 1.100 điểm, đạt 1.103,87 điểm, tăng mạnh tới 67% so với thời điểm thấp nhất của năm 2020, tăng 14,9% so với thời điểm cuối năm 2019; chỉ số HNX-Index tăng gần 119% so với thời điểm cuối quý I/2020 và tăng 98,1% so với cuối năm 2019. TTCK Việt Nam được đánh giá là 1 trong 10 thị trường chứng khoán có sức chống chịu với đại dịch và phục hồi tốt nhất thế giới.

Số liệu thống kê cũng cho thấy, quy mô thị trường cổ phiếu vượt mục tiêu Chính phủ đề ra cho đến năm 2020 và thị trường trái phiếu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 5.294 nghìn tỷ đồng, tăng 69% so với thời điểm cuối quý I và tăng 20,8% so với cuối năm 2019, tương đương với 87,7% GDP năm 2019 và 84,1% GDP năm 2020, vượt mục tiêu đề ra. Thị trường trái phiếu có 477 mã trái phiếu niêm yết với giá trị niêm yết đạt 1.388 nghìn tỷ đồng, tăng 16,8% so với cuối năm 2019 (tương đương 23% GDP).

Một điểm ấn tượng khác là thanh khoản của thị trường tăng mạnh lên mức cao kỷ lục. Điều này phần nào cho thấy sức hấp dẫn của TTCK Việt Nam dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19. Cụ thể, giá trị giao dịch bình quân năm 2020 đạt trên 7.420 tỷ đồng/phiên, tăng 59,3% so với bình quân năm 2019. Thanh khoản trên thị trường trái phiếu tiếp tục tăng trưởng mạnh, bình quân đạt trên 10.393 tỷ đồng/phiên, tăng 13% so với năm 2019.

Bên cạnh đó, số liệu thống kê cũng cho thấy, số lượng tài khoản nhà đầu tư mở mới trong năm cũng tăng mạnh. Cụ thể, số tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới năm 2020 đạt 393.659 tài khoản, tăng 94% so với số lượng tài khoản mở mới trong năm năm 2019, khối ngoại mở mới 2.856 tài khoản. Như vậy, lũy kế tới hết tháng 12/2020, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam đạt hơn 2,77 triệu tài khoản, tăng 16,7% so với cuối năm 2019.

Bất chấp đại dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng đáng kể tới hoạt động sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp, song nhiều doanh nghiệp niêm yết/đăng kí giao dịch vẫn có kết quả kinh doanh khả quan. Số lượng doanh nghiệp báo cáo có

lãi vẫn chiếm 84% tổng số công ty đã thực hiện báo cáo trong quý III/2020, điều này thể hiện doanh nghiệp đã có sức chịu đựng khá tốt dù trải qua dịch Covid-19.

Năm 2020 cũng ghi nhận 2.408 đợt đăng ký phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, trong đó có 277 doanh nghiệp với 2.228 đợt phát hành thành công, tăng 2,46 lần so với năm 2019. Tổng giá trị phát hành thành công đạt 403,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 69% tổng giá trị đăng ký, tăng 35,9% so với năm 2019.

2. Các nghiệp vụ năm 2020

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020
DOANH THU	25.843.115.004	158.174.204.600
- Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận qua lãi/lỗ (FVTPL)	(5.905.047.150)	53.456.154.135
<i>Lãi từ tài sản tài chính</i>	1.490.291.939	31.269.089.180
<i>Chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính</i>	(7.395.339.089)	2.017.249.918
Cổ tức		20.169.815.037
- Doanh thu hoạt động cho vay và phải thu	6.987.495.419	9.440.982.054
- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	5.568.518.219	10.840.857.280
- Doanh thu lưu ký chứng khoán	980.513.015	881.936.587
- Doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính	18.211.635.501	83.554.274.544
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHỨNG KHOÁN	47.278.771.346	84.702.064.467
- Lỗ từ các tài sản tài chính ghi nhận qua lãi/lỗ (FVTPL)	27.719.094.965	20.105.263.201
<i>Lỗ từ tài sản tài chính</i>	<i>19.909.900.326</i>	<i>29.156.694.851</i>
<i>Chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính</i>	<i>7.809.194.639</i>	<i>(9.051.431.650)</i>
- Chi phí từ hoạt động môi giới chứng khoán	3.556.936.160	5.058.510.099
- Chi phí nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	14.681.926.073	58.660.310.563
- Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	1.051.636.948	1.074.649.415
- Chi phí khác	269.177.200	167.812.730

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)

Đánh giá các hoạt động chính trong năm của APEC:

- Lãi/ lỗ tài sản tài chính:

Năm 2020, với sự bùng nổ của thị trường chứng khoán, APEC quyết định tiếp tục cơ cấu lại danh mục tự doanh, thoái vốn tại các công ty chưa niêm yết, cổ phiếu kém thanh khoản và tập trung vào các cổ phiếu của các công ty có tiềm năng, có định hướng và chiến lược kinh doanh rõ ràng. Chính vì vậy, kết thúc năm 2020, mảng hoạt

động tự doanh của APEC năm 2020 đã đạt được những kết quả khả quan, lãi từ các sản phẩm tài chính đạt 53,5 tỷ, tăng 1.006,8% so với năm 2019.

- **Doanh thu hoạt động cho vay và phải thu:**

Thị trường chứng khoán tăng trưởng, giá trị giao dịch của nhà đầu tư tăng mạnh, hoạt động cho vay của APEC cũng được đẩy mạnh hơn, lãi từ các hoạt động cho vay và phải thu năm 2020 đạt 9,44 tỷ tăng 36,02% so với năm 2019.

- **Hoạt động môi giới:**

Cùng với tỷ lệ tăng trưởng 59,3% về giá trị giao dịch bình quân trên thị trường chứng khoán năm 2020, APEC cũng đạt được những kết quả không nhỏ trong hoạt động môi giới chứng khoán, doanh thu từ hoạt động môi giới của APEC năm 2020 đạt 10,84 tỷ, tăng 94,8% so với năm 2019. Một con số tăng trưởng ấn tượng so với tình hình chung của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Cùng với xu thế thị trường trái phiếu doanh nghiệp, APEC tiếp tục đẩy mạnh vai trò là đơn vị tư vấn phát hành, đại lý lưu ký, đại lý thanh toán cho nhiều doanh nghiệp có nhu cầu phát hành trái phiếu riêng lẻ trên thị trường. Trong đó, tổng giá trị trái phiếu APEC phát hành thành công là hơn 6.973 tỷ trái phiếu. Trong đó, chi phí trong năm 2020 chủ yếu từ các chính sách hỗ trợ cộng tác viên để mở rộng mạng lưới cũng như mảng môi giới trái phiếu doanh nghiệp của Công ty.

- **Hoạt động tư vấn tài chính:**

Hoạt động tư vấn tài chính luôn được APEC đẩy mạnh phát triển và được xác định là nghiệp vụ nòng cốt của Công ty. APEC tập trung tiếp cận và tư vấn cho các doanh nghiệp, tổng công ty lớn trong nước, từ đó duy trì vị thế và thương hiệu của APEC trên thị trường tài chính. Tổng doanh thu hoạt động tư vấn tài chính năm 2020 của APEC đạt 83,55 tỷ đồng tăng 359,07% so với năm 2019.

Đặc biệt năm bắt xu hướng tăng trưởng của trái phiếu doanh nghiệp trong năm vừa qua, APEC đã tập trung phát triển nghiệp vụ Tư vấn phát hành trái phiếu, là đơn vị phân phối đáng tin cậy được nhiều doanh nghiệp lựa chọn. Doanh thu từ mảng hoạt động tư vấn tài chính chiếm tới 52,82% tổng doanh thu hoạt động.

Mảng tư vấn tiếp tục được đẩy mạnh với lợi thế chi phí thấp đã tạo nguồn thu đáng kể cho công ty. Với nền tảng quan hệ khách hàng đã được xây dựng trong nhiều năm hoạt động và đội ngũ nhân viên đã có nhiều năm kinh nghiệm, công ty sẽ tiếp tục phát triển hoạt động tư vấn tài chính, thiết lập quan hệ kinh doanh, tạo sự phát triển bền vững trong thời gian sắp tới.

- **Công nghệ thông tin**

Năm 2020, APEC đã tập trung đầu tư cho việc nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin, đáp ứng những tiêu chuẩn, yêu cầu của các cơ quan để đảm bảo

hệ thống giao dịch được vận hành thuận lợi, đẩy mạnh tốc độ nhưng vẫn đảm bảo vấn đề quản trị rủi ro hệ thống.

Bên cạnh đó, nắm bắt xu hướng phát triển công nghệ trên thị trường tài chính quốc tế và xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường chứng khoán năm 2020, APEC định hướng tập trung phát triển thành công ty chứng khoán số. Hàng loạt các nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin cho nghiệp vụ tư vấn, phân tích đầu tư đã được APEC tiến hành nhằm tạo ra những tiện ích tốt nhất cho khách hàng.

Năm 2020, APEC cũng tiếp tục hoàn thiện hệ thống giao dịch trái phiếu, cải tiến nâng cấp đường truyền, hệ thống giao dịch trực tuyến, hướng tới sự thuận tiện, dễ dàng cho khách hàng trong quản lý, giao dịch.

3. Kết quả kinh doanh

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu hoạt động	25.843.115.004	158.174.204.600
Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	47.278.771.346	84.702.064.467
Doanh thu hoạt động tài chính	1.141.025.692	1.352.504.486
Chi phí quản lý công ty chứng khoán	17.128.993.344	14.788.503.481
Kết quả hoạt động	(37.423.623.994)	60.036.141.138
Thu nhập khác và chi phí khác	31.470	2.337.816.505
Lợi nhuận trước thuế	(37.423.592.524)	62.373.957.643
Lợi nhuận đã thực hiện	(22.219.058.796)	51.305.276.075
Lợi nhuận chưa thực hiện	(15.204.533.728)	11.068.681.568
Chi phí thuế TNDN	(3.040.906.745)	5.835.587.381
Lợi nhuận sau thuế thực hiện	(34.382.685.779)	56.538.370.262

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)

Kết quả từ hoạt động kinh doanh của APEC năm 2020 tăng mạnh so với năm 2019. Lợi nhuận năm 2020 tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước đạt 264,44% do năm 2019, APEC tiến hành cơ cấu lại một phần danh mục tự doanh OTC và đánh giá lại phần tài sản tài chính, trong khi đó năm 2020, thị trường chứng khoán khởi sắc, APEC tiếp tục tiến hành thanh lý danh mục cổ phiếu OTC kém thanh khoản và ghi nhận lợi nhuận 53,456 tỷ từ hoạt động này.

4. Báo cáo đánh giá của Ban điều hành

4.1. Những điều đã thực hiện được

- Năm 2020, APEC tiếp tục đẩy mạnh xây dựng đội ngũ nhân sự cho mảng tư vấn phát hành và phân phối trái phiếu. Theo đó, doanh thu mảng tư vấn tài chính của Công ty tăng 359,088% so với năm 2018.

- Công ty cũng tiếp tục hoàn thiện chính sách quản lý, xây dựng mới quy trình hoạt động một cách hiệu quả, chuyên nghiệp hóa trong công việc tạo được đội ngũ nhân sự hiệu quả, nhạy bén với thị trường.
- Hoàn thành và duy trì tốt các Công tác hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ Môi trường. Thực hiện tốt hoạt động chăm sóc khách hàng, trách nhiệm với người lao động và thân thiện với đối tác.

4.2. Hạn chế chưa thực hiện được

- Mặc dù đã tập trung tuyển dụng nhân sự cho các hoạt động kinh doanh của Công ty nhưng kết quả đạt được chưa cao, công ty vẫn chưa tuyển dụng được nhiều nhân sự tâm huyết, có kinh nghiệm và chuyên môn cao, phù hợp với văn hóa và triết lý doanh nghiệp của APEC.
- Năm 2020, mặc dù đã tập trung phát triển công nghệ nhưng những hạn chế của phần mềm giao dịch cũng làm ảnh hưởng đến quyết định giao dịch của khách hàng, làm cho doanh thu từ hoạt động môi giới năm 2020 mặc dù đã tăng nhưng chưa đạt được kỳ vọng của Ban lãnh đạo cũng như tương xứng với số lượng tài khoản giao dịch của khách hàng tại APEC.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

- Năm 2021, dự báo nền kinh tế thế giới nói chung và tình hình kinh tế Việt Nam nói riêng, sẽ tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19.
- Thị trường Việt Nam năm 2021 dự kiến sẽ có nhiều biến động nhưng cùng với đó là các cơ hội cho APEC. Mục tiêu của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc APEC trong năm 2020 và các năm tiếp theo là tiếp tục phát triển bền vững nhưng tập trung nghiên cứu hướng đi riêng, khác biệt, đột phá về mặt công nghệ, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, đa dạng các sản phẩm dịch vụ nhằm gia tăng tiện ích và chất lượng dịch vụ cho khách hàng qua đó quảng bá thương hiệu APEC trên thị trường chứng khoán.
- Công ty sẽ tập trung phát triển đội ngũ, nguồn nhân lực để phát triển một cách bền vững. Tiếp tục đầu tư, đào tạo để nâng cao tính chuyên nghiệp, phát triển các sản phẩm mới về Trái phiếu, đưa ra thị trường, đối tác, khách hàng những dịch vụ và sản phẩm chuyên nghiệp nhất.
- Hoạt động dịch vụ chứng khoán:
 - + Môi giới chứng khoán: Với số lượng công ty chứng khoán ngày gia tăng cùng sự cạnh tranh của nhiều định chế tài chính trong và ngoài nước, APEC xác định phát triển và quảng bá thương hiệu doanh nghiệp, xây dựng hình ảnh, phong cách riêng của Công ty., Công ty quyết tâm duy trì gia tăng thị phần về môi giới chứng khoán.
 - + Đổi mới công nghệ: Công ty đặt kế hoạch lựa chọn core chứng khoán hàng đầu trên thị trường và đổi core thành công ngay trong Quý 2 năm 2021. Ngoài ra, công ty

cũng tiếp tục nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, ứng dụng công nghệ 4.0 để xây dựng các hệ thống lọc và phân tích số liệu, hỗ trợ nhà đầu tư đưa ra các quyết định đầu tư chính xác, qua đó nâng cao hiệu quả đầu tư cho khách hàng.

+ Nâng cao dịch vụ: Bên cạnh việc phát triển và hoàn thiện những sản phẩm dịch vụ, tạo cho nhà đầu tư các tiện ích trong giao dịch cũng như sự hỗ trợ vượt trội về tài chính, APEC đang tập trung vào đào tạo nhân lực để hướng tới đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, tận tâm tạo sự thân thiết, tin tưởng, gắn bó của những khách hàng.

- Hoạt động tư vấn:

+ Tiếp tục mục tiêu duy trì và phát huy thương hiệu tư vấn của APEC trong các hoạt động tư vấn thế mạnh truyền thống như cổ phần hóa, phát hành và tái cấu trúc, nâng cao vị thế thương hiệu tư vấn của APEC trong hoạt động làm đại lý phân phối và lưu ký trái phiếu, cụ thể:

+ Tiếp tục tìm kiếm các hợp đồng tư vấn niêm yết, phát hành truyền thông song song việc tìm kiếm các khách hàng tiềm năng cho hoạt động tư vấn tái cấu trúc, phát hành niêm yết.

+ Tập trung vào các nghiệp vụ tư phát hành trái phiếu trên cơ sở những kết quả đạt được từ năm 2020, triển khai xây dựng hoạt động mua bán trái phiếu thứ cấp.

+ Mở rộng quan hệ với khách hàng, phát triển các nghiệp vụ tư vấn phát hành, lưu ký và thanh toán trái phiếu.

+ Tập trung gia tăng hiệu quả hoạt động tư vấn thông qua chính sách mở rộng thị phần, tăng nhân sự bán hàng và tập trung vào nhóm khách hàng lớn..

- Hoạt động tự doanh: Đánh giá được sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2020 và nhận thấy những tiềm năng của thị trường chứng khoán năm 2021, APEC định hướng mở rộng hoạt động tự doanh và tập trung lựa chọn các doanh nghiệp tiềm năng, phát triển bền vững nhằm gia tăng lợi nhuận của công ty nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn doanh nghiệp.

- Hoạt động quản trị rủi ro: Công ty sẽ có thể phải đối mặt với nhiều rủi ro hơn do nhiều cổ phiếu đã được định giá cao, và mức độ tham gia của các nhà đầu tư nước ngoài ngày càng lớn. Do đó, việc quản trị rủi ro danh mục đầu tư và danh mục margin cần được nâng cao hơn nữa. Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện các quy trình quy định quản trị rủi ro, nhận dạng và dự báo các loại rủi ro trước khi xảy ra, đồng thời thiết lập hệ thống cảnh báo kịp thời và chuẩn bị các phương án đối phó nhằm giảm thiểu các rủi ro.

- Nhân sự:

+ Để đảm bảo được kế hoạch kinh doanh đề ra, APEC định hướng tiếp tục phát triển nguồn lực nhân sự nhằm thu hút những cá nhân xuất sắc, gắn bó lâu dài với Công ty.

+ Bên cạnh hoạt động tuyển dụng đa kênh nhằm tìm kiếm những cá nhân có năng lực và đạo đức phù hợp, APEC đang phát triển chương trình đào tạo nội bộ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gia tăng lợi thế cạnh tranh của Công ty.

- Quảng bá thương hiệu:

+ Gia tăng giá trị thương hiệu thông qua việc duy trì công tác quảng bá truyền thông; đồng thời đẩy mạnh phát triển hoạt động tiếp thị số (Digital Marketing), bắt kịp xu hướng truyền thông hiện đại.

+ Duy trì thực hiện thành công các giao dịch có quy mô lớn gắn liền với khách hàng có tên tuổi trong nền kinh tế Việt Nam, nhằm mục đích phát triển bản đạp vững chắc cho thương hiệu APEC

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021
1. Doanh thu	141,000,000,000
1.1 Doanh thu môi giới và doanh thu quản lý khác	16,000,000,000
1.2 Doanh thu từ hoạt động tư vấn	55,000,000,000
1.3 Doanh thu vốn (margin, ứng trước)	10,000,000,000
1.4 Doanh thu lưu ký	1,000,000,000
1.5 Doanh thu từ hoạt động tư doanh chứng khoán	54,000,000,000
1.6 Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác	5,000,000,000
2. Chi phí	69,000,000,000
2.1 Chi phí hoạt động	55,000,000,000
2.2 Chi phí quản lý chung	14,000,000,000
3. Lãi/Lỗ DT – CP hoạt động	72,000,000,000
4. Thuế TNDN phải nộp	14,400,000,000
5. Lợi nhuận sau thuế	57,600,000,000
6. Chi trả cổ tức trên KQKD năm 2021	3%

Trên đây là các nội dung cơ bản hoạt động của công ty APEC trong năm 2020 và kế hoạch 2021. Tôi thay mặt Ban điều hành công ty APEC sẽ quyết tâm hết sức để hoàn thành các kế hoạch đã đề ra.

Trân trọng./.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đỗ Lăng

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Kính thưa: Quý Cổ đông CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Hội đồng quản trị CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2020, kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc và mục tiêu, định hướng phát triển trong năm 2021 như sau:

I. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2020

1. Báo cáo về hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2020, mặc dù có sự thay đổi về nhân sự nhưng HĐQT của APECS luôn duy trì số lượng 05 thành viên, và đã tổ chức nhiều cuộc họp định kỳ, bất thường qua nhiều phương thức khác nhau để kịp thời đưa ra các quyết định/nghị quyết liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời, bảo đảm việc ứng phó linh hoạt với các diễn biến của thị trường.

Căn cứ các nghị quyết được ban hành trong năm 2020, trách nhiệm giám sát đối với hoạt động điều hành công ty của Ban Tổng giám đốc đã được HĐQT thực hiện đầy đủ và thường xuyên, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT, bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật chứng khoán và Luật doanh nghiệp.

HĐQT thường xuyên tham dự các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp, Chủ tịch HĐQT cũng thường xuyên họp và trao đổi thông tin với các thành viên HĐQT bằng điện thoại, email về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra quyết định.

2. Đánh giá về hoạt động của Ban giám đốc

Nắm bắt được xu hướng thị trường, đón đầu được các cơ hội đầu tư, HĐQT và Ban Giám đốc đã định hướng phát triển đúng đắn, chỉ đạo kịp thời đưa kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2020 đạt được những khởi sắc đáng kể. Kết thúc năm 2020, lợi nhuận sau thuế của Công ty ghi nhận lãi 56,54 tỷ đồng, gấp 5,6 lần so với kế hoạch đầu năm đề ra.

Để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Ban Tổng giám đốc, theo Điều lệ và Quy chế quản trị, HĐQT thường xuyên thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban giám đốc trong việc triển khai các nghị quyết của HĐQT. Cụ thể:

- Yêu cầu tuân thủ các quy định, chính sách nội bộ trong công tác điều hành, công tác tài chính kế toán, đảm bảo cân đối cho hoạt động kinh doanh tại Công ty

- Định kỳ các quý, Hội đồng quản trị họp, Yêu cầu báo cáo công việc hàng tháng, hàng quý và đưa ra đánh giá, tổng kết mỗi quý.
- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc đưa ra Kế hoạch và triển khai kế hoạch theo mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông, HĐQT thông qua.
- Báo cáo biến động nhân lực và kế hoạch tuyển dụng.
- Lập báo cáo tài chính và giải trình thông tin về các khoản mục liên quan.
- Phối hợp với Bộ phận kiểm soát nội bộ để nắm bắt kịp thời các rủi ro và đưa ra phương án kịp thời.

Với các kết quả đạt được, HĐQT ghi nhận Ban Tổng giám đốc cơ bản đã nỗ lực điều hành hoạt động của Công ty. Ban Tổng giám đốc cũng thực hiện đúng các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, cố gắng mang lại lợi ích cho Công ty và toàn thể cổ đông và sẽ tiếp tục phát triển để nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường chứng khoán.

II. Định hướng trong năm 2021

Năm 2021 được dự báo sẽ tiếp tục là một năm khó khăn với nền kinh tế toàn cầu, HĐQT nhận định rằng đây là thách thức nhưng cũng là cơ hội trong công tác hoạch định chiến lược, điều hành và quản trị rủi ro của Công ty. Do đó, Hội đồng quản trị sẽ tập trung giải quyết các vấn đề trọng điểm liên quan đến hiệu quả hoạt động kinh doanh, nâng cao chất lượng nhân sự và thực hiện các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Chủ động phối hợp tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động môi giới, tư vấn, đầu tư và các công tác quản lý của Công ty, đồng thời đưa ra các giải pháp khắc phục cụ thể và yêu cầu Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện. Các vấn đề cốt lõi được tập trung sẽ bao gồm:

Chiến lược phát triển:

Định hướng và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc xây dựng bộ máy nhân sự xuất sắc, gắn bó, tập trung phát triển công nghệ đưa APEC thành công ty chứng khoán số hàng đầu tại Việt Nam.

Tập trung khắc phục các vấn đề, các tồn đọng yếu kém trong quản trị kinh doanh như: nhân sự quản lý, các công tác quản trị rủi ro, công việc giám sát hoạt động đối với Ban Điều hành và dự báo các biến động lớn của thị trường đặc biệt trong giai đoạn đặc biệt khó khăn, chịu nhiều tác động lớn đến từ thị trường chứng khoán thế giới cũng như tình hình bất ổn của nền kinh tế toàn cầu trong năm 2021.

Công tác nhân sự:

Chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách đối với người lao động, tuyển chọn các nhân sự có kinh nghiệm để các vị trí chủ chốt. Tăng cường kiểm tra tuân thủ minh bạch trong hoạt động công bố thông tin, tuân thủ pháp luật.

Phát triển nghiệp vụ mới

Phát triển nghiệp vụ mới, đột phá, sáng tạo bên cạnh việc duy trì các nghiệp vụ đang thực hiện. Trong năm 2021, HĐQT định hướng tiếp tục nghiên cứu phát triển các nghiệp vụ trái phiếu và phát triển khách hàng thuộc nghiệp vụ này thông qua áp dụng các ứng dụng công nghệ mới Fintech. Bên cạnh đó, các nghiệp vụ hiện tại tiếp tục được đẩy mạnh trên nguyên tắc quản lý chặt chẽ rủi ro có thể phát sinh. Tăng cường định hướng quản lý nguồn thu từ dịch vụ môi giới, kinh doanh vốn làm nền tảng cho sự phát triển bền vững công ty

Quản trị rủi ro và kiểm soát chất lượng

Theo dõi sát sao diễn biến thị trường thế giới và trong nước, chủ động dự báo về biến động rủi ro từ thị trường, chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các nội dung nêu trong Nghị quyết của Hội đồng Quản trị để đáp ứng kịp thời các mục tiêu kinh doanh, cụ thể:

- Xây dựng cơ chế và đẩy mạnh hoạt động độc lập của Ban kiểm soát, Kiểm soát nội bộ nhằm hạn chế rủi ro cũng như các lỗi giao dịch;
- Hội đồng quản trị rút kinh nghiệm và phát huy tối đa năng lực trong quản lý, chỉ đạo và giám sát điều hành, quyết tâm tháo gỡ khó khăn để lãnh đạo Công ty tiếp tục duy trì định hướng phát triển năm 2021, tăng cường giám sát tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, chỉ tiêu tài chính đã đề ra trong năm 2021. Với những kế hoạch đề ra, HĐQT định hướng thay đổi mạnh mẽ APEC trong năm 2021 để hướng tới sự thành công.

III. Kết luận

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020. Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với sự cố gắng, nỗ lực của các thành viên trong Hội đồng quản trị, Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch kinh doanh mà các cổ đông giao phó.

Kính trình ĐHCĐ nghiên cứu, xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Duy Hưng

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Kính thưa: Quý cổ đông CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Ban Kiểm soát như sau:

I. Quyền hạn và trách nhiệm

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nội dung công việc sau:

- Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện và kế hoạch của Công ty năm 2020 đã được Đại hội cổ đông thông qua;
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ, công bố thông tin của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác);
- Kiểm tra thông tin liên quan đến dòng tiền, các hợp đồng quan trọng của Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, xem xét báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên soát xét và báo cáo tài chính năm của Công ty năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.;
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;
- Xem xét, kiểm tra quy trình hạch toán, luân chuyển chứng từ kế toán;
- Giám sát kiểm tra các khoản đầu tư của Công ty.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của công ty:

1. Về công tác điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc

HĐQT trong năm đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường để trao đổi phân tích, đi đến thống nhất giữa các thành viên. HĐQT công ty đã ban hành các Nghị quyết chỉ đạo các phòng ban Công ty về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty. Các Nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo luật và quy định của Nhà nước, chỉ đạo trong hoạt động đầu tư đúng hướng nhằm thực hiện mọi chủ trương nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tuân thủ Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của Công ty trước các diễn biến

phức tạp thị trường cũng như kịp thời theo sát, tìm hướng đi mới trong đầu tư, phát triển doanh nghiệp.

Về công tác điều hành Công ty, trong năm 2020 Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Hội đồng Quản trị để từ đó đảm bảo tình hình tài chính luôn nằm trong tầm kiểm soát của Công ty và không xảy ra thất thoát nào.

2. Về tình hình hoạt động của Công ty

Về tình hình hoạt động kinh doanh:

Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh của công ty trong năm đạt 158,17 tỷ đồng, tăng 132,33 tỷ đồng so với năm 2019, nguyên nhân là do năm 2020 công ty đã tư vấn thành công số lượng lớn hợp đồng trái phiếu, thu được lợi nhuận từ việc bán các tài sản tài chính đồng thời giá trị giao dịch đã tăng lên gấp đôi so với năm 2019. Kết quả lợi nhuận trong năm 2020 công ty lãi 56,54 tỷ đồng. Năm 2020, mảng môi giới trong năm đóng góp 10,84 tỷ đồng vào doanh thu thuần, đóng góp 5,78 tỷ đồng vào lợi nhuận. doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính đóng góp 83,55 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 24,89 tỷ đồng.

Về tình hình hoạt động tài chính:

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO, Ban Kiểm soát ghi nhận số liệu báo cáo đã phản ánh trung thực, chính xác tình hình tài chính, lưu chuyển tiền tệ và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Trong công tác tài chính kế toán, hệ thống sổ sách biểu mẫu tương đối rõ ràng, hạch toán đúng chế độ kế toán. Công tác kiểm kê định kỳ tài sản của Công ty không thiếu hụt, mất mát, số lượng đúng với báo cáo sổ sách.

Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Trong công tác tài chính kế toán, hệ thống sổ sách biểu mẫu tương đối rõ ràng, hạch toán đúng chế độ kế toán. Công tác kiểm kê định kỳ tài sản của Công ty không thiếu hụt, mất mát, số lượng đúng với báo cáo sổ sách.

Ý kiến của Kiểm toán viên độc lập về Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn phần. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên mọi khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2020 đến 31/12/2020, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

3. Kiến nghị của Ban Kiểm soát

Năm 2020, HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

Đề nghị HĐQT tiếp tục xây dựng chiến lược trung dài hạn định hướng phát triển và cơ cấu bộ máy tổ chức tài chính của Công ty.

Tiếp tục hoàn thiện công cuộc đổi mới, tái cấu trúc phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty: Tập trung lĩnh vực tư vấn tài chính và tư vấn phát hành trái phiếu.

Tăng cường công tác đầu tư, tự doanh có hiệu quả, cải thiện tình hình kết quả kinh doanh của công ty. Đạt được kế hoạch công ty đề ra trong năm 2021.

III. Kết luận

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng theo luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Đức Việt

**CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 01

V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Kính trình: ĐHĐCĐ CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Thực hiện ủy quyền trong nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán VACO thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020. Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị năm 2020
1	Tổng tài sản	410.713.483.360
2	Nợ phải trả	10.839.247.294
3	Vốn chủ sở hữu	399.874.236.066
4	Tổng doanh thu hoạt động	158.174.204.600
4.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	53.456.154.135
4.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-
4.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	9.440.982.054
4.4	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	10.840.857.280
4.5	Doanh thu lưu ký chứng khoán	881.936.587
4.6	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	83.554.274.544
5	Chi phí hoạt động kinh doanh	84.702.064.467
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.352.504.486
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.788.503.481
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	62.373.957.643
8	Lợi nhuận sau thuế	56.538.370.262

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng

CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ TRÌNH 02*V/v Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Kính trình: ĐHĐCĐ CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021
1. Doanh thu	141,000,000,000
1.1 Doanh thu môi giới và doanh thu quản lý khác	16,000,000,000
1.2 Doanh thu từ hoạt động tư vấn	55,000,000,000
1.3 Doanh thu vốn (margin, ứng trước)	10,000,000,000
1.4 Doanh thu lưu ký	1,000,000,000
1.5 Doanh thu từ hoạt động tư doanh chứng khoán	54,000,000,000
1.6 Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác	5,000,000,000
2. Chi phí	69,000,000,000
2.1 Chi phí hoạt động	55,000,000,000
2.2 Chi phí quản lý chung	14,000,000,000
3. Lãi/Lỗ DT – CP hoạt động	72,000,000,000
4. Thuế TNDN phải nộp	14,400,000,000
5. Lợi nhuận sau thuế	57,600,000,000
6. Chi trả cổ tức năm 2021	3%

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.*



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng

**CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 03

V/v: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Kính trình: HĐQT CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty như sau:

1. Công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2021 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. Danh sách Công ty kiểm toán độc lập như sau:
 - Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
 - Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
 - Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
 - Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học
 - Công ty TNHH Kiểm toán VACO
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.



CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ TRÌNH 04

*V/v: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020
và dự kiến thù lao năm 2021*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Kính trình: ĐHĐCĐ CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 của Công ty như sau:

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020

Tổng thù lao thực tế của HĐQT, BKS trong năm 2020 là: 585.000.000 đồng (Năm trăm tám mươi lăm triệu đồng) bằng 58,5% so với phương án trả thù lao dự kiến cho năm 2020 (đã được ĐHĐCĐ 2020 thông qua).

2. Thông qua phương án trả lương, thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát 2020:

Trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2021 là: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng

**CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 05

V/v: *Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

II. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Việc chào bán cổ phiếu và thực hiện tăng Vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương nằm trong chiến lược phát triển dài hạn của Công ty, nhằm giúp Công ty có thêm nguồn vốn chủ sở hữu để:

- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động, nâng cao khả năng quản trị rủi ro.
- Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin trong hoạt động giao dịch chứng khoán của khách hàng tại Công ty với nguyên tắc quản trị rủi ro hiệu quả
- Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động tự doanh, dịch vụ tài chính – chứng khoán khác theo đúng quy định pháp luật.
- Nâng cao khả năng đầu tư, tăng năng lực cho APS: Đầu tư thêm hệ thống nền tảng công nghệ thông tin hiệu đại, phục vụ hoạt động kinh doanh và cung cấp dịch vụ chứng khoán.
- Đẩy mạnh mảng dịch vụ kết hợp giữa tư vấn tài chính và bảo lãnh phát hành theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo nguyên tắc quản trị rủi ro của Công ty.

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CHI TIẾT

- Hình thức phát hành:** Chào bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu.
- Đối tượng chào bán:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu APS có tên trong danh sách phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền.
- Phương án chào bán:**
 - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại: 390.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 39.000.000 cổ phiếu
- Giá chào bán cho cổ đông dự kiến: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu
- Thời gian dự kiến chào bán: Quý II/2021 (sau khi được UBCKNN chấp thuận)
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng với 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu mới)
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành: 78.000.000 cổ phiếu
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 780.000.000.000 đồng
- Số cổ phiếu còn lại, do các cổ đông không thực hiện quyền mua, sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (bao gồm cổ đông hiện hữu có nhu cầu đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần).
- Điều kiện đối với cổ phiếu chào bán:
 - + Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng;
 - + Số lượng cổ phần còn lại do các cổ đông không thực hiện quyền mua được chào bán cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần, người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ 3 (Ví dụ: cổ đông A có 1.000 Quyền mua, cổ đông A có thể chuyển nhượng Quyền mua cho nhà đầu tư B 400 Quyền mua và nhà đầu tư C 200 Quyền mua. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp Quyền mua từ cổ đông A cho bất kỳ người nào).

4. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng dự kiến khoảng 390.000.000.000 đồng được sử dụng như sau: 30% tự doanh, 10% công nghệ, 60% còn lại nguồn vốn vay margin.

STT	Nội dung chi tiết	Số tiền (đồng)
1	Bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư, tự doanh của Công ty	117.000.000.000
2	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động cho vay margin	234.000.000.000
3	Đầu tư phát triển hệ thống nền tảng công nghệ thông tin	39.000.000.000
	Tổng cộng	390.000.000.000

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng và thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.

- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

5. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến

Công ty đặt tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 40%. Sau đợt chào bán, Công ty sẽ điều chỉnh vốn điều lệ theo số lượng chào bán thành công thực tế. Trường hợp thiếu hụt vốn so với phương án, Công ty sẽ tìm kiếm nguồn vốn khác thay thế và điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo tỷ lệ tương ứng với phần thiếu.

IV. ĐHĐCĐ ỦY QUYỀN CHO HĐQT QUYẾT ĐỊNH VÀ THỰC HIỆN CÁC VẤN ĐỀ SAU:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

1. Giá chào bán

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết

Đối với việc chào bán cổ phiếu còn lại do cổ đông hiện hữu không thực hiện mua cho các nhà đầu tư khác, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phiếu, đàm phán các điều kiện về giá để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định đối tượng chào bán mà không cần phải xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp:

- Chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán;
- Chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán.
- Miễn trừ chào mua công khai trong trường hợp phải chào mua công khai.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị các công việc liên quan, bao gồm:

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài
- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định;

- Đại hội đồng cổ đông thông qua cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức theo đúng thời gian uy định. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

4. Thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao cho Người đại diện pháp luật hoàn thành các thủ tục pháp lý sau phát hành:

- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành cổ phiếu nêu trên với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng

CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ TRÌNH 06

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

I. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

II. Mục đích phát hành

Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động tự doanh, dịch vụ tài chính – chứng khoán và bổ sung nguồn vốn lưu động của Công ty.

III. Phương án phát hành

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
4. **Giá chào bán dự kiến:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. **Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:** 3.900.000 cổ phiếu
6. **Tổng số tiền huy động dự kiến:** 39.000.000.000 đồng
7. **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
8. **Đối tượng chào bán:** Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 Luật Chứng khoán 2019.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng

buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty.

9. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được 39.000.000.000 đồng sẽ được cân đối để sử dụng cho mục các hoạt động tự doanh, dịch vụ tài chính – chứng khoán, cung ứng vốn cho hoạt động cho vay margin, đảm bảo mục tiêu sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Tùy vào tình hình thực tế và diễn biến thị trường, HĐQT cân nhắc, điều chỉnh phân phối nguồn vốn sử dụng cho các hoạt động, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.
- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này

10. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết

Trường hợp số cổ phiếu phát hành không được các nhà đầu tư mua hết, HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

11. Thời gian dự kiến phát hành: Quý II/2021.

IV. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị các công việc liên quan, bao gồm:

- Thông qua giá chào bán, danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và phân phối cổ phiếu không chào bán hết theo nội dung phương án Đại hội đã thông qua;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định;
- Lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- Sau khi phát hành cổ phiếu, Hội đồng quản trị tiến hành thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Người đại diện pháp luật hoàn thành các thủ tục pháp lý sau phát hành:

- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành cổ phiếu nêu trên với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng

**CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 07

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) trong Công ty như sau:

I. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

II. Mục đích của việc phát hành cổ phiếu cho người lao động

- Tạo động lực cho cán bộ nhân viên gắn kết lâu dài, chia sẻ sự thành công với Công ty thông qua việc hưởng cổ tức và có cơ hội được sở hữu cổ phần
- Bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty;

III. Phương án phát hành

- 1. Hình thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP).
- 2. Đối tượng phát hành:** Các bộ cán bộ công nhân viên công ty theo nguyên tắc và tiêu chí được phê duyệt.
- 3. Phương án phát hành theo chương trình ESOP:**
 - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
 - Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu phát hành thêm dự kiến: 1.100.000 cổ phiếu

- Giá phát hành dự kiến: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Thời gian dự kiến chào bán: 2021-2022
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm.
- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

IV. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các vấn đề sau:

1. Thời gian triển khai dự kiến

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp tiến hành chương trình ESOP sau khi hoàn thành các đợt chào bán Đại hội đã thông qua: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Trường hợp việc phát hành thông qua Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Chào bán cổ phiếu riêng lẻ không thành công hoặc số lượng cổ phiếu chào bán thành công thấp hơn dự kiến, Hội đồng quản trị vẫn tiếp tục triển khai thực hiện chương trình ESOP theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Xác định số lượng cổ phiếu chào bán

Căn cứ Khoản 2 Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020: “*Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của công ty*”.

Vậy, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị xác định số lượng cổ phiếu phát hành cho người lao động và đảm bảo số lượng và tỷ lệ phát hành theo chương trình ESOP trong 12 tháng theo Phương án Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

3. Xác định giá phát hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá phát hành theo chương trình ESOP nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu

4. Tiêu chuẩn và danh sách người lao động tham gia chương trình

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Phê duyệt tiêu chuẩn và danh sách lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và tuân thủ theo quy định pháp luật.
- Đưa ra phương án xử lý số cổ phần người lao động không mua hết.

5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả vấn đề khác liên quan đến đợt phát hành ESOP, cụ thể:

- Lựa chọn đơn vị Tư vấn chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty;

- Hoàn tất hồ sơ phát hành tăng vốn;
- Hoàn tất hồ sơ đăng ký phát hành theo chương trình ESOP; hoàn thiện thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX);
- Các công việc khác có liên quan.

6. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện pháp luật

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép đăng ký kinh doanh về việc tăng vốn Điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Duy Hưng

CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ TRÌNH 08

V/v: Thông qua Sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị nội bộ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị nội bộ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán mới ban hành và áp dụng từ ngày 01/01/2021.

(Nội dung Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị nội bộ đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị nội bộ ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 kết thúc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng

**CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****TỜ TRÌNH 09***V/v: Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ***Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ với nội dung như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định phân bổ quỹ lương, thù lao đã được phê duyệt cho mỗi thành viên của HĐQT và Ban Kiểm soát.
- Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm các đối tác, quyết định các vấn đề trong việc thành lập, hoạt động các Công ty con, tỷ lệ và giá mua cổ phần Công ty liên doanh, liên kết, góp vốn, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Ủy quyền cho HĐQT ký kết các giao dịch, hợp đồng kinh tế với các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
- Ủy quyền cho HĐQT nhận và cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này; đồng thời ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.


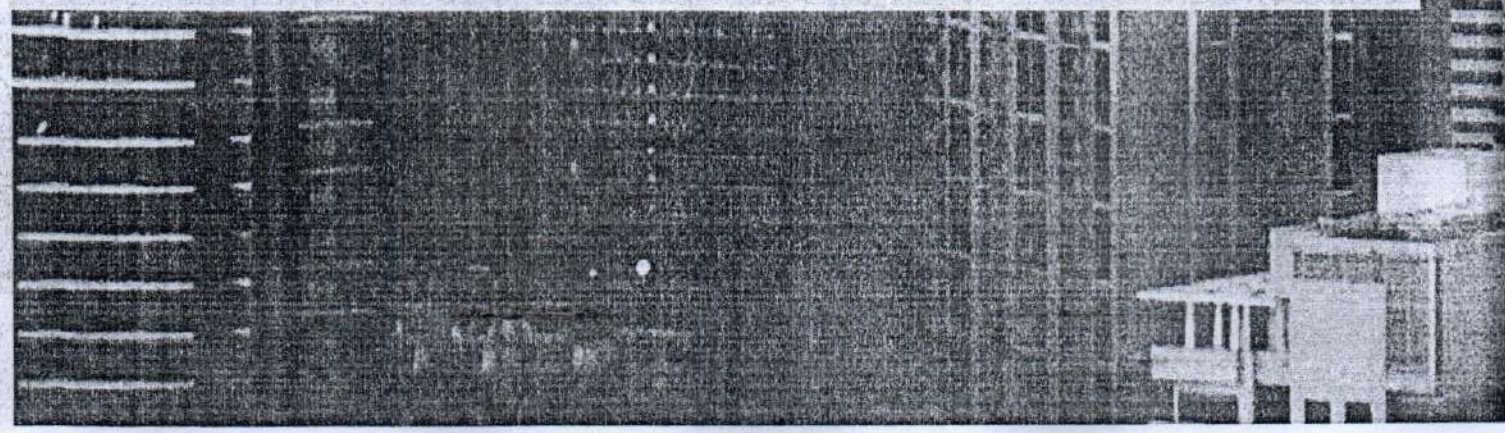
Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua.***Trân trọng cảm ơn./.*****T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****CHỦ TỊCH****Phạm Duy Hưng**



QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á
THÁI BÌNH DƯƠNG**

Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 đường Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 024.3573.0200 - Fax: 024.3577.1966



MỤC LỤC

CHƯƠNG I - QUY ĐỊNH CHUNG	4
Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh.....	4
Điều 2. Giải thích thuật ngữ.....	4
CHƯƠNG II – NỘI DUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	5
Điều 3. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.....	5
Điều 4. Hội đồng quản trị.....	11
Điều 5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.....	16
Điều 6. Ban Kiểm soát.....	17
Điều 7. Tổng Giám đốc.....	18
Theo quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.....	19
Điều 8. Các hoạt động khác.....	19
CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	22
Điều 9: Hiệu lực thi hành.....	22

**CTCP CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

Số:/2021/APS-QC.QTNB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2021

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính Quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số .../2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2021 thông qua Quy chế Quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Để thể chế hóa các quan hệ làm việc, làm cơ sở triển khai, điều chỉnh, đánh giá hoạt động quản trị nội bộ công ty, góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý công ty.

Quy chế quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương được thông qua ngày 15/04/2021 có các nội dung cụ thể như sau:

CHƯƠNG I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này được áp dụng để quản trị nội bộ Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương (APS), nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững theo các định hướng: Minh bạch, Chuyên nghiệp, Kỷ cương, Cạnh tranh, Hiệu quả.
2. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp của công ty.
3. Quy chế này cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị công ty.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Công ty” là Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.
 2. “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:
 - a. Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
 - b. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
 - c. Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
 - d. Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
 - e. Minh bạch trong hoạt động của công ty;
 - f. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.
 3. “Điều lệ”: là Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông APS thông qua và đang có giá trị thi hành.
 4. “Cổ đông”: là những cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phiếu của APS.
 5. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.
 6. “Người có liên quan” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 7. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
 8. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” là thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh nghiệp.
 9. “Người điều hành doanh nghiệp”: là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
- Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

CHƯƠNG II – NỘI DUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ

Điều 3. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
- Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

a. Thâm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông

- Các cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên hoặc bất thường được thực hiện đúng theo Điều lệ công ty;
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục về triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty;
- Thâm quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại khoản Điều 18 Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

b. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp

- Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty.
- Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.
- Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý công ty phải cung cấp kịp thời thông tin trong sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty.

c. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ

- Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (TTLK).
- Người triệu tập họp ĐHĐCĐ quy định tại điểm a khoản này thực hiện nhiệm vụ sau:
 - + Xác định chương trình họp, các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của công ty; xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội.
 - + Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCK) và Ủy ban Chứng khoán

Nhà nước (UBCKNN) về Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Làm văn bản đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (TTLK) để chốt danh sách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

d. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Gửi thư mời họp theo phương thức bảo đảm đến từng cổ đông đúng theo danh sách cổ đông nhận được của TTLK. Thư mời phải thể hiện rõ địa điểm, giờ bắt đầu, các nội dung chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông và các thông tin khác cần chuyển đến cho cổ đông về tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

Trường hợp cổ đông là người làm việc trong công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay cổ đông tại nơi làm việc.

Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được công bố trên SGDCK, UBCKNN và trang thông tin điện tử (website) của Công ty.

Trong điều kiện bình thường, Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất là 21 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).

Thông báo, thư mời họp phải ghi rõ nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội và địa điểm tổ chức. Kèm theo thư mời họp gửi cho cổ đông phải có mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, mẫu xác nhận dự họp (nếu cần), chương trình họp, các tài liệu thảo luận cơ sở để thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình Đại hội. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

e. Chương trình, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông:

Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 2 Điều 12 của Điều lệ công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 4, 5 và 6 Điều 18 Điều lệ Công ty.

f. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư hoặc gửi thư điện tử cho công ty trước thời hạn ghi trong thư mời họp Đại hội đồng cổ đông.

- Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự, việc ủy quyền cho người đại diện phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty IDJ đã gửi kèm thư mời họp và phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:
- Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
- Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
- Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của người đại diện. Đại diện ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác;
- Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu để kiểm tra và nộp lại văn bản bản gốc giấy ủy quyền trước khi vào họp.
- Cổ đông xác nhận tham dự: Cổ đông có quyền tham dự tất cả Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền bằng văn bản cho đại diện của mình tham dự họp, được quy định tại Điều 16 Điều lệ Công ty.

g. Cách thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Cổ đông đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ bằng cách gửi lại phiếu đăng ký (theo đường gửi thư, fax) hoặc theo những phương thức khác do người triệu tập quy định.

h. Điều kiện tiến hành:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp không đủ điều kiện thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 19 Điều lệ Công ty.

i. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội.

j. Cách thức bỏ phiếu:

- Cổ đông khi đến tham dự Đại hội đồng cổ đông sẽ được cấp một “Phiếu Biểu Quyết” do công ty phát hành có dấu treo của Công ty, trên Phiếu có ghi Mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông hoặc đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết của cổ đông và “Phiếu biểu quyết lấy ý kiến bằng Văn bản” do Công ty phát hành có dấu treo của Công ty, trên Phiếu có ghi Mã số cổ đông, các nội dung Tờ trình cần xin ý kiến bằng văn bản của Đại hội và phân chữ ký của cổ đông.
- “Phiếu biểu quyết” được sử dụng khi biểu quyết thông qua các Nội dung thành phần đoàn chủ tọa, ban thư ký, ban kiểm tra tư cách cổ đông và ban kiểm phiếu; Nội dung chương trình họp, quy chế tổ chức, nguyên tắc bầu cử và thể lệ biểu quyết; Các Báo cáo tại Đại hội. Các Cổ đông đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác thì lần lượt giơ “Phiếu biểu quyết” lên, mặt trước của Phiếu hướng về phía Chủ tọa Đại hội.

- “Phiếu biểu quyết lấy ý kiến bằng Văn bản” được sử dụng khi biểu quyết thông qua các Tờ trình tại Đại hội, các Cổ đông đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác thì điền vào “Phiếu biểu quyết lấy ý kiến bằng Văn bản” và nộp cho Ban kiểm phiếu trước sự chứng kiến của Chủ tọa và toàn thể Đại hội.

- Tổng hợp kết quả biểu quyết:

+ Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số biểu quyết của các phiếu biểu quyết hợp lệ trên tổng số quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

+ Sau mỗi lần biểu quyết xong, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả số lượng hoặc tỷ lệ biểu quyết với từng nội dung báo cáo trước Đại hội.

+ Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc liên quan đến biểu quyết sẽ được giải quyết ngay tại Đại hội.

+ Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

- Thông qua kết quả biểu quyết:

+ Các Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình của Đại hội chỉ có giá trị khi được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

+ Đối với các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến Sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty sẽ chỉ được thông qua khi có số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành chấp thuận.

- Phương thức bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông:

+ Trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát, cổ đông được cấp “Phiếu bầu cử” do công ty phát hành có dấu treo của Công ty, trên Phiếu có ghi Mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông hoặc đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu có quyền bầu cử của cổ đông.

+ Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

+ Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và đại diện sở hữu) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

+ Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền bầu cho một hoặc một số ứng viên.

+ Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ.

k. Cách thức kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tịch Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào làm thành

viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

l. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:

- Các Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình của Đại hội chỉ có giá trị khi được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành trừ trường hợp quy định tại khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
- Đối với các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến nội dung tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty sẽ chỉ được thông qua khi có số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành chấp thuận trừ trường hợp quy định tại khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
- Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

m. Thông báo kết quả kiểm phiếu:

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội;

n. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Trong Đại hội, cổ đông có thể công khai phát biểu không đồng ý và sử dụng phiếu để biểu quyết không tán thành, có thể không tham gia biểu quyết. Tuy nhiên, sau khi Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thì phải tuân thủ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.
- Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp.
- Việc yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 24 Điều lệ Công ty.

o. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:

- Đại hội bầu ra Ban thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến Đại hội, lập biên bản và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp. Biên bản phải bao gồm các nội dung quy định tại Điều lệ Công ty.
- Cổ đông có thể đề nghị Chủ tọa yêu cầu Ban Thư ký điều chỉnh lại nội dung cho phù hợp.
- Các thủ tục về biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 28 Điều lệ công ty.

p. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

- Căn cứ vào biên bản Đại hội, Hội đồng quản trị sẽ soạn thảo ra nghị quyết Đại hội, gồm những nội dung đã được Đại hội biểu quyết thông qua (tán thành, nhất trí).

- Hội đồng quản trị sẽ công bố thông tin trong thời hạn 24 giờ kể từ khi thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Biên bản họp) cho UBCKNN, Sở GDCK và trên trang thông tin điện tử của công ty.

3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn

a. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản

Các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHCĐ thông qua có thể được lấy ý kiến bằng văn bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

b. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

- Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều 22 Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại mục c Khoản 2 Điều 3 Quy chế này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.

- Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:

+ Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

+ Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

+ Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

- Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty.

- Hội đồng quản trị sẽ công bố thông tin trong thời hạn 24 giờ kể từ khi thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Biên kiểm phiếu) cho UBCKNN, SGDK và trên trang thông tin điện tử của công ty.

- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu

có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

- Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông qua hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, hướng dẫn chi tiết phù hợp với công nghệ được áp dụng.

5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết)

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông qua hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, hướng dẫn chi tiết phù hợp với công nghệ được áp dụng.

Điều 4. Hội đồng quản trị

1. Trách nhiệm và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận.
- Công ty có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

a. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 11 thành viên, số lượng cụ thể do ĐHĐCĐ quyết định tại phiên họp bầu HĐQT. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

- Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

b. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

c. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

- Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên), Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10

ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

- Các ứng viên Hội đồng quản trị có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử hai (02) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử bốn (04) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử sáu (06) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tám (08) ứng viên; từ 50% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử đủ ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

+ Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

+ Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

d. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

- Bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng cử viên ghi trong phiếu bầu cử.

- Phiếu bầu cử được phát tại ĐHCĐ. Trên mỗi phiếu có ghi tên những người được ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT, thông tin về Cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ

đồng đó sở hữu hoặc đại diện. Cổ đông phải kiểm tra số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót thì phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.

- Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một trong các trường hợp sau:
 - + Phiếu không theo mẫu quy định, không phải của Ban kiểm phiếu ban hành;
 - + Phiếu bầu cho nhiều người hơn số lượng đã được quy định;
 - + Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung mà không có chữ ký xác nhận của Cổ đông vào chỗ tẩy xóa đó;
 - + Phiếu bầu có tên của những người ngoài danh sách đề cử và/hoặc ứng cử đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi bầu cử;
 - + Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên vượt qua tổng số phiếu biểu quyết mà Cổ đông đó có quyền biểu quyết;
 - + Phiếu không có chữ ký của Cổ đông/đại diện Cổ đông;
 - + Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật hoặc quyết định của ĐHĐCĐ.

e. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Các trường hợp miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

f. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- Trong trường hợp một thành viên Hội đồng quản trị bị mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ, bị cách chức hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị thay thế sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Khi thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị thì phải bàn giao công việc cho người được thay thế hoặc người khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về công bố thông tin.

g. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

- Cổ đông, nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị có thể giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT theo quy định của Quy chế bầu cử.
- Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.
- Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

- Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị và thể thức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị sẽ được Hội đồng quản trị trình bày trước Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua trước khi tiến hành.

h. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu theo quy định của Điều lệ Công ty. Việc bãi nhiệm, miễn

nhiệm Chủ tịch HĐQT do HĐQT quyết định khi có đơn từ chức của Chủ tịch HĐQT hoặc HĐQT có cơ sở xét thấy Chủ tịch HĐQT không còn đủ điều kiện, năng lực để điều hành hoạt động của HĐQT; việc bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT phải tổ chức lấy phiếu biểu quyết như khi bầu.

3. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị

a. Số lượng cuộc họp tối thiểu theo quý

Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần.

b. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường

Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoặc khi có một trong các trường hợp sau đây:

- Có đề nghị của Ban Kiểm soát;
- Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

c. Thông báo họp Hội đồng quản trị

Thông báo họp gồm chương trình họp, thời gian, địa điểm, các tài liệu liên quan và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo đúng thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

d. Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

e. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

f. Cách thức biểu quyết

- Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, thư điện tử hoặc fax.
- Quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp:
 - + Mỗi thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Nếu thành viên Hội đồng quản trị không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Hội đồng quản trị khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) hoặc ủy quyền cho người

khác theo quy định thực hiện biểu quyết thay.

- + Các thành viên Hội đồng Quản trị không thể dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu trước bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc cuộc họp. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
- Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - + Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - + Ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận;
 - + Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;
 - + Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

g. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

- Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị (trên 50%) có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo ủy quyền. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt).
- Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết hợp lệ bằng văn bản có giá trị ngang bằng với phiếu biểu quyết của những người trực tiếp dự họp.
- Các nghị quyết, quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại hoặc các phương tiện thông tin liên lạc được tổ chức và tiến hành một cách hợp lệ theo quy định tại Khoản 9 Điều 30 Điều lệ công ty sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.
- Trường hợp Hội đồng quản trị lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành bằng văn bản của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền tham gia biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết cũng có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và cụ thể hóa tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty IDJ.

h. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo khoản 9 Điều 30 Điều lệ Công ty.

i. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị

Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham gia vào phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ và gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty

j. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp

k. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

Trong vòng 10 ngày kể từ ngày ban hành, biên bản, nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị sẽ được gửi đến từng thành viên Hội đồng quản trị và các cá nhân/tổ chức có liên quan.

Điều 5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

a. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty

Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty

b. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp

c. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

HĐQT có thể bãi miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần thiết nhưng không được trái với các quy định hiện hành về Luật lao động.

d. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật về chứng khoán.

e. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty

- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Ban Kiểm soát

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát có vai trò trong việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành, để các hoạt động của Công ty được minh bạch vì lợi ích của các cổ đông và Công ty.
- Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty.

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

a. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu ra. Ban Kiểm soát có từ 03 - 05 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

b. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

c. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Thực hiện như đề cử, ứng cử thành viên HĐQT quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

d. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát

Thực hiện như bầu thành viên HĐQT quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

e. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

- Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - + Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này;
 - + Có đơn từ chức và được chấp thuận.
- Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - + Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - + Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - + Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - + Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

f. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Thực hiện như thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT quy định tại điểm

f Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

g. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

- Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

- Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 7. Tổng Giám đốc

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

- Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

- Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc được quy định tại Khoản 4 Điều 35 Điều lệ Công ty.

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

a. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc

- Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Điều kiện Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều lệ và Luật doanh nghiệp.

b. Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc

c. Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc Công ty khi:

+ Tổng Giám đốc công ty có đơn từ chức và được chấp thuận;

+ Tổng Giám đốc công ty không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều lệ Công ty;

+ Tổng Giám đốc công ty không còn đủ năng lực, điều kiện để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hằng ngày của Công ty, hoặc việc điều hành của Tổng Giám đốc làm thiệt hại Công ty mà HĐQT xét thấy cần phải miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng.

d. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

Việc thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Công ty thực hiện như đối với thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát. Ngoài ra, còn được thông báo đến các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định và thuận tiện cho việc giao dịch, hợp tác

e. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc

Theo quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Các hoạt động khác

1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị sẽ mời Trưởng Ban Kiểm soát (Ban Kiểm soát) tham dự tất cả cuộc họp của Hội đồng quản trị, và có thể mời thêm một số thành viên Ban Tổng Giám đốc tham dự một số cuộc họp Hội đồng quản trị. Trưởng Ban Kiểm soát và thành viên Ban Tổng Giám đốc có thể tham gia thảo luận trong cuộc họp nhưng không tham gia biểu quyết. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp này cho Trưởng Ban Kiểm soát hoặc/và Tổng Giám đốc trong thời gian 10 ngày sau khi họp.

- Khi cần thiết, Trưởng Ban Kiểm soát có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Tổng giám đốc tham gia cuộc họp của Ban Kiểm soát để thảo luận về những vấn đề liên quan. Thư mời có đầy đủ nội dung cần thiết, được chuyển đến người được mời ít nhất 03 ngày trước cuộc họp. Trưởng Ban Kiểm soát sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong thời gian 10 ngày sau khi họp.

- Khi cần thiết, Tổng Giám đốc có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc. Thư mời có đầy đủ nội dung cần thiết, được chuyển đến người được mời ít nhất 03 ngày trước cuộc họp. Tổng Giám đốc sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát trong thời gian 10 ngày sau khi họp.

2. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát:

Các văn bản nghị quyết Hội đồng quản trị sẽ được chuyển đến Trưởng Ban Kiểm soát trong thời hạn 5 ngày sau khi họp.

3. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc:

Các văn bản nghị quyết Hội đồng quản trị sẽ được chuyển đến Tổng Giám đốc trong thời hạn 5 ngày sau khi họp.

4. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:

- Trong các trường hợp cần xin ý kiến gấp, Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát có thể đề nghị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị và đề nghị phải được lập bằng văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Việc triệu tập họp HĐQT thực hiện theo đúng quy định tại Điều 30 Điều lệ Công ty.

5. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền

hạn được giao

- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;
- Khi cần thiết, Hội đồng quản trị có quyền (thông qua truyền đạt của Giám đốc) yêu cầu các thành viên Ban Tổng giám đốc và Trưởng phó phòng ban báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

6. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc

- Khi cần thiết, Tổng Giám đốc phải tổ chức họp Ban Tổng giám đốc để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Biên bản họp phải lưu trữ, làm cơ sở trích dẫn, đưa thông tin vào các báo cáo của Ban Tổng giám đốc.

7. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty, kế hoạch kinh doanh hàng năm đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Báo cáo hoạt động điều hành công ty, trong đó có cung cấp chi tiết tình hình tổ chức và hoạt động của công ty;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Kiến nghị số lượng và các loại người điều hành doanh nghiệp mà công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định chính sách của người điều hành doanh nghiệp;
- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, chính sách và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Chuẩn bị và đệ trình để Hội đồng quản trị thông qua các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ) phục vụ hoạt động quản lý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh;
- Tất cả thông tin, báo cáo đều được thực hiện bằng văn bản, do Tổng Giám đốc trực tiếp chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát.

8. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc sẽ thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho nhau làm việc theo đúng điều lệ, quy chế làm việc và kế hoạch hành động chung;
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc sẽ không can thiệp vào

công việc điều hành theo hệ thống chức năng nhiệm vụ khác nhau của mỗi tổ chức;

- Trường hợp cấp bách, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc có thể thông tin ngay (bằng gặp gỡ, điện thoại, email) cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hay Trưởng Ban Kiểm soát hay Giám đốc hay cả 3 người để được giải quyết hiệu quả.

CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**Điều 9: Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm III chương 11 điều; những vấn đề khác không được nêu ra trong quy chế này sẽ được điều chỉnh theo Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật.
2. Quy chế quản trị nội bộ công ty được áp dụng trong mọi phạm vi và cấp độ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam.
3. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua, được công bố thông tin trên website và niêm yết trong công ty.
4. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải thực hiện bằng văn bản, do Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. *DM*

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2021

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Duy Hưng